

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 1362/2000/QĐ-
BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về việc cải tạo phương tiện cơ giới đường bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ mục 4 Điều 26 Pháp lệnh bảo vệ công trình giao thông công bố theo lệnh của Chủ tịch nước số 38/L-CTN ngày 10 tháng 12 năm 1994;

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 3 năm 1994 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ mục 2 Điều 5 Nghị định số 36/CP ngày 29 tháng 5 năm 1995 của Chính phủ về "Đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị" và Điều 16 của Điều lệ trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị ban hành kèm theo Nghị định số 36/CP ngày 29 tháng 5 năm 1995 của Chính phủ;

Căn cứ mục 3 Điều 3 và Mục 4 Điều 4 Nghị định số 86/CP ngày 8/12/1995 của Chính phủ quy định phân công trách nhiệm quản lý Nhà nước về chất lượng hàng hóa;

Xét đề nghị của các ông: Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế Vận tải;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về việc cải tạo phương tiện cơ giới đường bộ".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 1260/QĐ-KHKT-PCVT ngày 04 tháng 06 năm 1996 của Bộ giao thông vận tải và quy định ban hành kèm theo.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế Vận tải, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giao thông công chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH

Về việc cải tạo phương tiện cơ giới đường bộ

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Cải tạo phương tiện cơ giới đường bộ (CGĐB) là việc thay đổi tính năng sử dụng hoặc thay đổi hệ thống, tổng thành của các phương tiện CGĐB đã có biển số đăng ký hoặc các phương tiện CGĐB đã qua sử dụng được phép nhập khẩu.

1.2. Các thuật ngữ trong quy định này được hiểu như sau:

Phương tiện CGĐB là các loại phương tiện được định nghĩa tại TCVN 6211: 1996 "Phương tiện giao thông đường bộ Kiểu Thuật ngữ và định nghĩa".

Hệ thống được hiểu là:

Hệ thống truyền lực.

Hệ thống chuyển động.

Hệ thống treo.

Hệ thống phanh.

Hệ thống lái.

Tổng thành được hiểu là:

Tổng thành động cơ.

Tổng thành khung (sát xi).

Buồng lái, thân xe hoặc thùng hàng, thùng tự đổ.

Thay đổi tính năng sử dụng là thay đổi công dụng nguyên thủy của phương tiện.

Thay đổi hệ thống là thay đổi một phần hoặc toàn bộ kết cấu của hệ thống nguyên thủy bằng một phần hoặc toàn bộ hệ thống khác có tính năng kỹ thuật tương đương.

Thay đổi tổng thành là thay thế tổng thành nguyên thủy bằng tổng thành khác có tính năng kỹ thuật tương đương.

Trọng lượng toàn bộ của phương tiện CGĐB là tổng của trọng lượng bản thân phương tiện và trọng tải của phương tiện.

Thời hạn sử dụng của phương tiện là khoảng thời gian được tính từ năm sản xuất đến thời điểm cải tạo.

Hàng hóa nguy hiểm là các loại hàng hóa dễ nổ, dễ cháy và các loại hóa chất độc hại.

1.3. Đối tượng, phạm vi áp dụng:

Quy định này áp dụng cho tất cả các loại phương tiện CGĐB cải tạo (theo quy định tại mục 1.1), trừ các loại mô tô, xe máy hai, ba bánh, các loại xe lam và xích lô máy.

Quy định này không áp dụng đối với phương tiện CGĐB dùng vào mục đích quân sự của Bộ Quốc phòng và mục đích bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội của Bộ Công an.

1.4. Không được cải tạo thay đổi tính năng sử dụng của phương tiện CGĐB đã có thời gian sử dụng hơn 15 năm. Trừ trường hợp ô tô khách có thời gian sử dụng chưa quá 20 năm thì được cải tạo thành ô tô tải (không bao gồm ô tô tải chuyên dùng).

15. Mỗi phương tiện CGĐB chỉ được cải tạo, thay đổi một trong hai tổng thành chính là động cơ hoặc khung và không quá ba trong sáu hệ thống, tổng thành sau đây:

Hệ thống truyền lực (ly hợp, hộp số, trục các đăng, truyền lực chính).

Hệ thống chuyển động (bánh xe, cầu bị động).

Hệ thống treo.

Hệ thống phanh.

Hệ thống lái.

Buồng lái, thân xe hoặc thùng hàng, thùng tự đổ.

16. Trọng lượng toàn bộ của phương tiện sau khi cải tạo không được vượt quá trọng lượng toàn bộ trước khi cải tạo theo quy định của nhà chế tạo, trừ trường hợp trọng lượng toàn bộ tăng lên do thay đổi các tổng thành của phần không được treo.

2. QUY ĐỊNH VỀ THIẾT KẾ VÀ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ

2.1. Đơn vị thiết kế là các đơn vị có tư cách pháp nhân, có đăng ký kinh doanh ngành nghề thiết kế cải tạo phương tiện CGĐB phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

2.2. Nội dung hồ sơ thiết kế gồm có:

Các bản vẽ kỹ thuật

Bản vẽ bố trí chung của phương tiện sau khi cải tạo;

Bản vẽ bố trí chung của phương tiện trước khi cải tạo để đối chiếu;

Bản vẽ lắp đặt tổng thành hệ thống được cải tạo hoặc thay thế;

Bản vẽ những chi tiết được cải tạo, thay thế bao gồm cả hướng dẫn, công nghệ và vật liệu được phép sử dụng khi cải tạo, thay thế.

Các bản vẽ kỹ thuật phải được trình bày theo đúng các Tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

Thuyết minh tính toán gồm các nội dung:

Giới thiệu nhu cầu cải tạo;

Đặc tính kỹ thuật cơ bản của phương tiện trước và sau khi thực hiện cải tạo;

Nội dung thực hiện cải tạo và các bước công nghệ thi công;

Tính toán các đặc tính động học, động lực học liên quan với nội dung cải tạo;